

ĐỀ BÀI:

Câu 1 (4đ)

1. a. Cho $a + b + c = 2m$. Chứng minh $2bc + b^2 + c^2 - a^2 = 4m(m-a)$

b) Cho các số a, b, c thỏa mãn $a \neq b, b \neq c$ và $(a-b)^3 + (b-c)^3 + (c-a)^3 = 0$ Rút gọn biểu thức $A = (a^3 + b^3 + c^3)(a - c)^{2024} - b + 2025$

2. Cho các số x, y, z khác 0 thỏa mãn đồng thời $\frac{1}{x} + \frac{1}{y} + \frac{1}{z} = 3$ và $\frac{2}{xz} - \frac{1}{y^2} = 9$. Tính giá trị của biểu thức: $A = (3x + y + z)^{2025}$.

Câu 2: (4đ)

1. Tìm x biết

a) $(x^2 - 2x)(x^2 - 2x - 1) = 6$

b) $(x^2 - x + 1)^2 + 2(x+1)^2 = 3(x^3 + 1)$

2. Tìm đa thức $f(x)$ biết $f(x)$ chia cho $(x + 4)$ dư 15; $f(x)$ chia cho $(x - 5)$ dư (-3) và $f(x)$ chia cho $(x^2 - x - 20)$ được thương là $(3x^2 + 2)$ và còn dư.

Câu 3: (4đ)

1. Tìm các số nguyên dương x, y thỏa mãn $4x^2 + 10y^2 + 4xy - 4x + 10y - 68 = 0$

2. Tìm số nguyên a để $a^4 + 4a^3 + 5a^2 + 2a + 4$ là số chính phương.

Câu 4: (6đ)

1. Cho hình vuông ABCD. Gọi M là điểm bất kỳ trên đường chéo AC ($M \neq A, C$). Gọi E, F theo thứ tự là hình chiếu của M trên AD và CD

a. Chứng minh tứ giác DEMF là hình chữ nhật; Tìm vị trí của điểm M để DEMF là hình vuông.

b. Chứng minh $BM \perp EF$

2. Cho hình thang MNPQ ($MN \parallel PQ$), gọi I là giao điểm của MP và NQ. Qua I vẽ các đường thẳng song song với MQ và NP lần lượt cắt PQ tại K và H. Chứng minh $QK = PH$.

Câu 5: (2đ) Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $P = \frac{(x^3 + y^3) - (x^2 + y^2)}{(x-1)(y-1)} \quad (x > 1, y > 1)$

Hết

Đáp án và hướng dẫn chấm

Câu	Nội dung	Điểm
1	<p>a</p> <p>Bằng nhiều cách để HS chứng minh $2bc + b^2 + c^2 - a^2 = 4m(m-a)$</p> <p>b) Đặt $a - b = x$, $b - c = y$, $c - a = z$ thì $x + y + z = 0$. HS chứng minh được $x^3 + y^3 + z^3 = 3xyz$ Suy ra $(a-b)^3 + (b-c)^3 + (c-a)^3 = 3(a-b)(b-c)(c-a) = 0$. Mà $a \neq b$, $b \neq c$ nên $a - c = 0$. Khi đó $A = -b + 2025$</p> <p>2. Đặt $\frac{1}{x} = a$, $\frac{1}{y} = b$, $\frac{1}{z} = c$, khi đó ta có $a + b + c = 3$ và $2ac - b^2 = 9$. $(a + b + c)^2 = 9 = 2ac - b^2$ $a^2 + b^2 + c^2 + 2ab + 2ac + 2bc - 2ac + b^2 = 0$ $(a + b)^2 + (b+c)^2 = 0$ Suy ra $a = c = -b$ Suy ra $a=c=3$, $b = -3$ hay $x = z = \frac{1}{3}$, $y = \frac{-1}{3}$ Khi đó $A = (3 \cdot \frac{1}{3} + \frac{-1}{3} + \frac{1}{3})^{2025} = 1$.</p>	<p>1</p> <p>1</p> <p>2</p>
2	<p>1.</p> <p>b. Vì $x = -1$ không là nghiệm của phương trình nên chia cả hai vế cho $x^3 + 1$ ta được:</p> $\frac{x^2 - x + 1}{x + 1} + 2 \frac{x + 1}{x^2 - x + 1} = 3$ <p>Đặt $a = \frac{x^2 - x + 1}{x + 1}$ Suy ra $a + \frac{2}{a} = 3$ $a^2 + 2 - 3a = 0$ Tìm được $a = 1$, $a = 2$</p> <p>Với: $a = 1$ Suy ra $\frac{x^2 - x + 1}{x + 1} = 1$, suy ra $x = 0$, $x = 2$</p> <p>Với: $a = 2 \Leftrightarrow x^2 - 3x - 1 = 0 \Leftrightarrow x = \frac{3 \pm \sqrt{13}}{2}$ Vậy $x = \frac{3 \pm \sqrt{13}}{2}$; $x = 0$; $x = 2$</p> <p>2. Do $f(x)$ chia cho $(x^2 - x - 20) = (x + 4)(x - 5)$ được thương là $3x^2 + 2$ còn dư nên ta có: $f(x) = (x + 4)(x - 5)(3x^2 + 2) + ax + b$ Cho $x = -4$, $f(-4) = -4a + b = 15$ (1) Cho $x = 5$, $f(5) = 5a + b = -3$ (2) Từ (1) và (2) ta được $a = -2$, $b = 7$.</p>	<p>2</p> <p>2</p>

	<p>Khi đó $f(x) = (x + 4)(x - 5)(3x^2 + 2) - 2x + 7 = 3x^4 - 3x^3 - 58x^2 - 4x - 33$</p>	
3	<p> $4x^2 + 10y^2 + 4xy - 4x + 10y - 68$ $= 4x^2 + 4xy + y^2 - 2(2x + y) + 9y^2 + 12y - 68$ $= (2x + y)^2 - 2(2x + y) + 1 + (9y^2 + 12y + 4) - 73$ $= (2x + y - 1)^2 + (3y + 2)^2 - 73 = 0$ Suy ra $(2x + y - 1)^2 + (3y + 2)^2 = 73$ Vì x, y nguyên dương nên $3y + 2 > 4; 2x + y - 1 > 1$, mà $73 = 9 + 64 = 3^2 + 8^2$ Nên ta có $3y + 2 = 8; 2x + y - 1 = 3$ Suy ra $x = 1, y = 2$. Vậy $x = 1, y = 2$. </p> <p>2.</p> <p> $a^4 + 4a^3 + 5a^2 + 2a + 4 = a^4 + 4a^3 + 4a^2 + a^2 + 2a + 4$ $= a^2(a+2)^2 + a(a+2) + 4$ Đặt $a(a+2) = t$ Ta có $t^2 + t + 4 = k^2$ (Vì là số chính phương) Suy ra $4t^2 + 4t + 16 = 4k^2$ $(2t + 1)^2 + 15 = (2k)^2$ Suy ra $(2k - 2a - 1)(2k + 2a + 1) = 15$ HS lập bảng (Hoặc lập luận), tìm được $a = 0, a = 1, a = -3, a = -2$ Vậy $a = 0, a = 1, a = -3, a = -2$. </p>	2
4	<p>1.</p> <p>a. *) HS chứng minh được tứ giác $DEMF$ là hình chữ nhật *) HS tìm và chứng minh được M là trung điểm của AC thì DEMF là hình vuông</p> <p>b. Chứng minh $BM \perp EF$ $EM \cap BC = K; BM \cap EF = H$ Chứng minh được tứ giác CKMF là hình vuông (hình chữ nhật có một đường chéo là phân giác) nên $MF = MK$ (1) Chứng minh được tứ giác ABKE là hình chữ nhật (tứ giác có 3 góc vuông) suy ra $AE = BK$ $\triangle AME$ vuông cân tại E nên $AE = EM$ suy ra $BK = EM$ (2) Từ (1), (2) $\Rightarrow \triangle MEF = \triangle KBM (c.g.c) \Rightarrow \angle BMK = \angle EFM$</p>	1 1

	<p>Mà $\angle BMK = \angle EMH$ (đối đỉnh) $\Rightarrow \angle EFM = \angle EMH$ $\triangle MEF$ vuông tại M nên $\angle EFM + \angle FEM = 90^\circ$ $\Rightarrow \angle HME + \angle FEM = 90^\circ \Rightarrow \angle MHE = 90^\circ \Rightarrow BM \perp EF$ (đpcm)</p> <p>2.</p> <p>Trên QI lấy D sao cho $ID = IN$, qua D kẻ đường thẳng song song với PQ cắt IP tại E. Chứng minh được $\triangle MNI = \triangle EDI$, suy ra $EI = MI$. Do $DE \parallel PQ$ nên ta có $\frac{ID}{IQ} = \frac{IE}{IP}$ (Đ/l Thalès), suy ra $\frac{ID}{IQ} = \frac{3}{IP}$ (1) Mặt khác $IK \parallel MQ$ nên ta có $\frac{KQ}{KP} = \frac{3}{IP}$ (Đ/l Thalès) (2) $IH \parallel NP$ nên ta có $\frac{HP}{HQ} = \frac{ID}{IQ}$ (Đ/l Thalès) (3) Từ (1), (2), (3) $\frac{KQ}{KP} = \frac{HP}{HQ}$ hay $\frac{KP}{KQ} = \frac{HQ}{HP}$ Suy ra $\frac{KP+KQ}{KQ} = \frac{HQ+HP}{HP}$ hay $\frac{QP}{KQ} = \frac{QP}{HP}$ Suy ra $KQ = HP$.</p>	2
5	<p>$P = \frac{(x^3 + y^3) - (x^2 + y^2)}{(x-1)(y-1)} = \frac{x^2(x-1) + y^2(y-1)}{(x-1)(y-1)} = \frac{x^2}{y-1} + \frac{y^2}{x-1}$ Đặt $x-1 = a$ và $y-1 = b$, do $x > 1$ và $y > 1$ nên $a > 0$ và $b > 0$ đồng thời $x = a+1$ và $y = b+1$. Khi ấy $P = \frac{(a+1)^2}{b} + \frac{(b+1)^2}{a}$ Áp dụng bất đẳng thức $(x+y)^2 \geq 4xy$ và $x + \frac{1}{x} \geq 2$ (với $x > 0$) ta có: $(a+1)^2 \geq 4a; (b+1)^2 \geq 4b$; Nên $P \geq \frac{4a}{b} + \frac{4b}{a} = 4\left(\frac{a}{b} + \frac{b}{a}\right) \geq 8$ Vậy $\min P = 8$ khi $a = b = 1$ hay $x = y = 2$.</p>	2